

Số: /NQ-HĐND

Minh Đức, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
5 năm 2026 - 2030 của xã Minh Đức**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH ĐỨC
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Minh Đức lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số: 43/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026 - 2030 tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND xã tại Báo cáo số: 316/BC-UBND ngày 11/12/2025; đề nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã tại Báo cáo thẩm tra số: /BC-HĐND-BVHXH ngày /12/2025; đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã tại Báo cáo thẩm tra số: /BC-BKTNS ngày /12/2025 và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của địa phương để duy trì tốc độ phát triển kinh tế, thương mại - dịch vụ, phát triển kinh tế tư nhân gắn với các mục tiêu văn hóa, xã hội và môi trường. Đồng thời, giữ vững quốc phòng - an ninh, phấn đấu hoàn thành và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng xã Nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, đồng đều về kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả điều hành của chính quyền số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ổn định, bền vững.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu về kinh tế (02 chỉ tiêu):

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm đạt trên 10%.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm phần đầu đạt 13%.

b) Chỉ tiêu xã hội (06 chỉ tiêu):

(1) Phần đầu Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng từ 20% trở lên.

(2) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) duy trì mức giảm từ 1-1,5%

(3) 100% trường học trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%, mỗi năm tăng 1% đến năm 2030 đạt 100%.

(5) Phần đầu hàng năm 95% trở lên số hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa; 94% trở lên ấp, sóc được công nhận và giữ vững danh hiệu “ấp, sóc văn hóa”; 70% trở lên số ấp, sóc có Nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(6) Phần đầu trong giai đoạn 2026-2030 xã Minh Đức đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

c) Chỉ tiêu về môi trường (02 chỉ tiêu):

(1) Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh phần đầu đạt 100%.

(2) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung đạt 100%.

d) Chỉ tiêu về quốc Phòng-an ninh, trật tự an toàn xã hội (02 chỉ tiêu):

(1) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hàng năm và tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng và an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định.

(2) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phần đầu kéo giảm số vụ về trật tự xã hội, tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ. Tiếp nhận 100% tin tố giác, tin báo về tội phạm và xử lý trên 90%.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Lĩnh vực Kinh tế:

- Tiếp tục khai thác và phát huy thế mạnh của xã về nông nghiệp, thúc đẩy phát triển nông nghiệp sạch; nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp tuần hoàn. Tiếp tục chuyển đổi diện tích cây trồng sang các loại cây trồng hiệu quả kinh tế cao như sầu riêng, tiêu, điều, cao su.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, giảm dần chăn nuôi nông hộ. Đẩy mạnh sử dụng giống mới và xây dựng các

vùng an toàn dịch bệnh gắn với xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm. Quan tâm công tác phòng, chống dịch bệnh và củng cố, nâng cao chất lượng mạng lưới thú y cơ sở. Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý và sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân; tập trung thu hút, phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ, các ngành công nghiệp bảo quản chế biến nông sản thực phẩm, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, trong đó ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ mới, thân thiện môi trường, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

2. Về phát triển Văn hóa - xã hội:

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất văn hóa, thể thao, xây dựng trung tâm văn hóa xã, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, xây dựng không gian văn hóa phong phú, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71-NQ/CP của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP của Chính phủ gắn với thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn.

- Trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, tiếp tục thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định về đổi mới giáo dục theo Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học ở tất cả các bậc học. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp, bảo đảm tốt các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục. Quan tâm đào tạo nghề, gắn kết giữa đào tạo và việc làm, khuyến khích các hình thức học tập suốt đời, xây dựng “xã hội học tập”, “cộng dân số”.

- Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được tăng cường. Nâng cao năng lực y tế cơ sở, xây dựng đội ngũ y, bác sĩ có chuyên môn vững vàng, y đức trong sáng; mở rộng ứng dụng công nghệ trong quản lý, khám chữa bệnh, triển khai hiệu quả hồ sơ sức khỏe điện tử, y tế số, đảm bảo mọi người dân được chăm sóc sức khỏe toàn diện. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 72-NQ/TW về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt chính sách dân số, bảo hiểm y tế toàn dân, an toàn vệ sinh thực phẩm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Tăng cường thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh con người, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, huy động các nguồn lực

xã hội chăm lo người yếu thế, giúp nhau phát triển kinh tế, xây dựng nhà tình nghĩa, đại đoàn kết.

3. Về quốc phòng - an ninh:

- Tăng cường quốc phòng, quân sự địa phương gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng; củng cố, xây dựng lực lượng dân quân, dự bị động viên vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức huấn luyện, diễn tập, hội thao, bảo đảm công tác sẵn sàng chiến đấu, không để bị động, bất ngờ.

- Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các âm mưu, hoạt động chống phá, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nhân rộng các mô hình tự quản, tổ an ninh nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường an toàn, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo Hội đồng nhân dân xã kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức, thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Minh Đức khóa XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Ban KT- NS HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- UBND, UBMTTQVN xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các CQ, ban, ngành xã;
- Các ấp/sóc trên địa bàn xã;
- LĐVP, CV (các khối);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Phương